

STT	SBD	Họ và Tên	Khối	Lớp	Điểm
1	10657300	Ngô Hoàng Bảo Ngân	Khối 3	3A3	4,210
2	10576934	Nguyễn Gia Kiên	Khối 3	3A3	4,840
3	10569260	Nguyễn Trần Thanh Chúc	Khối 3	3A3	4,170
4	10648977	Đinh Tiến Phú	Khối 3	3A3	4,100
5	10591083	Vũ Khôi Nguyên	Khối 3	3A3	3,480
6	10844000	Đinh Nguyễn Duy Khánh	Khối 3	3A3	3,060
7	10616819	Lê Nam Khánh	Khối 3	3A3	1,100
8	10991282	Vũ Phan Minh Đức	Khối 3	3A3	840
9	10761040	Nguyễn Huy Lộc	Khối 3	3A3	190
10	10795906	Phạm Trần Nhã Uyên	Khối 3	3A3	0
11	10797032	Nguyễn Minh Đức	Khối 3	3A3	0
12	10835478	Phùng Yến Nhi	Khối 3	3A3	0
13	10991281	Đỗ Nguyễn Minh Hạnh	Khối 3	3A3	0
14	10991280	Nguyễn Khánh Thi	Khối 3	3A3	0
15	10991289	Nguyễn Bảo Hân	Khối 3	3A3	0
16	10991285	Nguyễn Minh Đức	Khối 3	3A3	0
17	10991291	Nghiêm Khánh Giang	Khối 3	3A3	0
18	10991286	Nguyễn Thị Thanh Loan	Khối 3	3A3	0
19	10991283	Nguyễn Bảo Nam	Khối 3	3A3	0
20	10991287	Nguyễn Phương Anh	Khối 3	3A3	0
21	10991284	Lê Duy Khánh	Khối 3	3A3	0
22	10991288	Lê Thị Thuỷ Tiên	Khối 3	3A3	0
23	10991290	Nghiêm Phú Sơn Tùng	Khối 3	3A3	0
24	10991292	Nguyễn Huy Bách	Khối 3	3A3	0